|  |  |
| --- | --- |
| THƯỜNG TRỰC HĐND  TỈNH ĐỒNG THÁP  **ĐOÀN GIÁM SÁT** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-HĐND | *Đồng Tháp, ngày 02 tháng 11 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả giám sát chuyên đề về “Tình hình triển khai, kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp trên địa bàn Tỉnh”**

***(Tính từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm giám sát)***

Thực hiện Kế hoạch số 402/KH-HĐND ngày 06/9/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) Tỉnh về việc khảo sát, giám sát tình hình triển khai, kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp trên địa bàn Tỉnh. Từ ngày 21-22/9/2023, Đoàn giám sát của Thường trực HĐND Tỉnh đã tổ chức khảo sát trực tiếp đối với Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, thành phố Sa Đéc và một số cơ quan, hội, hiệp hội cấp Tỉnh [[1]](#footnote-1). Vào ngày 29/9/2023, thực hiện giám sát trực tiếp đối với Ủy ban nhân dân Tỉnh. Kết thúc công tác giám sát, Đoàn giám sát của Thường trực HĐND Tỉnh báo cáo kết quả như sau:

**I. Công tác xây dựng, triển khai, tuyên truyền, tiếp cận các chính sách của Trung ương, địa phương về phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp trên địa bàn Tỉnh**

Trong thời gian qua, UBND Tỉnh đã xây dựng và ban hành nhiều chương trình, kế hoạch để cụ thể hóa các chính sách của Trung ương, Nghị quyết của Tỉnh ủy và Nghị quyết của HĐND Tỉnh[[2]](#footnote-2) nhằm triển khai đầy đủ, khá toàn diện các chính sách có liên quan về phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy khởi nghiệp và chỉ đạo các sở, ban, ngành Tỉnh, UBND các huyện, thành phố thực hiện; tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các Hội, Hiệp Hội doanh nghiệp, doanh nhân của Tỉnh để tuyên truyền, phổ biến các chính sách đến các đối tượng thụ hưởng biết, thực hiện. Từ đó, tỉnh Đồng Tháp luôn có các chỉ số PCI, PAR, PAPI, Chương trình OCOP và chương trình khởi nghiệp luôn đứng Top đầu là điểm sáng trên cả nước, góp phần hoàn thiện thêm cơ chế để thúc đẩy các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp tốt hơn.

**1. Đánh giá kết quả triển khai một số chính sách cụ thể của Trung ương và của địa phương:**

- Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn:

+ Ngân hàng nhà nước triển khai chính sách tín dụng của Trung ương và tích cực hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, từ đó dư nợ tín dụng doanh nghiệp của Tỉnh tăng so với các địa phương khác trong cả nước. Dư nợ cho vay khách hàng doanh nghiệp trong 08 tháng đầu năm 2023 tăng mạnh so với cuối năm 2022, mức tăng 22,27%, cao hơn nhiều so với mức tăng trưởng tín dụng toàn Tỉnh, trong đó tăng trưởng dư nợ DNNVV là 7,25% (Chương trình hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP của Chính phủ, cho 15 doanh nghiệp, cá nhân, với dư nợ hiện tại đạt 1.808 tỷ đồng).

+ Hoạt động của Quỹ Bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa và Hỗ trợ khởi nghiệp Tỉnh cơ bản bảo toàn và phát triển vốn qua các năm[[3]](#footnote-3). Từ năm 2021 đến nay, đã hỗ trợ cho 03 doanh nghiệp đủ điều kiện vay vốn hỗ trợ khởi nghiệp, với tổng vốn vay là 2,3 tỷ đồng, thực hiện bảo lãnh tín dụng cho01 phương án với số tiền bảo lãnh 05 tỷ đồng.

+ Chính sách cho vay các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của địa phương do Quỹ Đầu tư phát triển Tỉnh thực hiện đầu tư trực tiếp và cho vay giai đoạn 2021-2025[[4]](#footnote-4), đến nay đã thực hiện cho vay 27dự án với tổng vốn vay gần 360 tỷ đồng.

- Công tác khởi nghiệp, hỗ trợ ươm tạo các dự án khởi nghiệp[[5]](#footnote-5) luôn được sự quan tâm đặc biệt của Tỉnh. Từ đó, các ngành, các cấp đã phối hợp triển khai thành công nhiều chương trình, tổ chức nhiều cuộc thi, sự kiện ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 282/2019/NQ-HĐND. Kết quả, năm 2021 đã thu hút 50 dự án, ý tưởng tham dự; năm 2022 đã thu hút 55 dự án tham dự; năm 2023 đã thu hút 122 dự án tham dự.

- Công tác xúc tiến thương mại, chuyển đổi số thời gian gần đây được đẩy mạnh và quan tâm lớn của Tỉnh và trở thành mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh, trong thời gian qua đã và đang tạo sự chuyển biến lớn về nhận thức, cách làm của một bộ phận lớn doanh nghiệp trong Tỉnh đối với phát triển thương mại điện tử, đổi mới, chuyển giao công nghệ, khuyến khích doanh nghiệp tạo lập, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ; hỗ trợ phát triển bao bì, nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm và kết nối cung cầu, liên kết tiêu thụ sản phẩm thông qua các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước. Kết quả nhiều tổ chức đơn vị được hỗ trợ và tiếp cận các chính sách của Trung ương và của địa phương[[6]](#footnote-6).

- Công tác đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, hạ tầng giao thông từng bước được hoàn thiện; công tác thuế, bảo hiểm xã hội, đăng ký tài sản, cấp phép xây dựng, thương mại qua biên giới được cơ quan chuyên môn quan tâm rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và nhà đầu tư trên địa bàn Tỉnh. Kết quả đến nay, toàn Tỉnh có 04 KCN được quy hoạch với quy mô diện tích gần 550 ha[[7]](#footnote-7), có 15 CCN được thành lập, với tổng diện tích 554,79 ha[[8]](#footnote-8),…nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác kêu gọi đầu tư.

- Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (gọi tắt là chương trình OCOP) là điểm sáng, nổ lực lớn của Tỉnh và đã trở thành phong trào thi đua trong cộng đồng doanh nghiệp và dân cư. Ngoài việc thực hiện các chính sách hỗ trợ theo Chương trình, Tỉnh còn linh hoạt lồng ghép thực hiện 15 cơ chế, chính sách có liên quan đến phát triển các sản phẩm OCOP, sản phẩm khởi nghiệp trên địa bàn Tỉnh. Đến nay toàn Tỉnh có 356 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP đạt 3 sao, 4 sao và 01 sản phẩm đạt 5 sao.

- Chính sách tiếp cận, hỗ trợ tín dụng khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn[[9]](#footnote-9) luôn được quan tâm triển khai thực hiện. Từ năm 2021 đến nay, đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 19 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư 3.063 tỷ đồng, các dự án này đang trong giai đoạn thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư, thi công xây dựng trong giai đoạn hoàn thiện (trong đó, 03 dự án đang thi công xây dựng đảm bảo tiến độ; 01 dự án đã đi vào hoạt động và 05 dự án đang triển khai xây dựng nhưng chậm tiến độ, nhà đầu tư làm thủ tục gia hạn tiến độ).

- Trong quá trình điều hành, UBND Tỉnh đã linh hoạt xây dựng các kế hoạch lồng ghép các chính sách của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ với một số Chương trình, Đề án có liên quan nhằm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa như: Chương trình hành động Quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021-2023, Chương trình khuyến công, Chương trình OCOP, Đề án chuyển đổi số, Chương trình việc làm tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021-2025, đào tạo nghề phi nông nghiệp.

**2. Tình hình quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập trên địa bàn Tỉnh:**

Công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập được UBND Tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp tổ chức thực hiện cơ bản đảm bảo đúng quy chế đề ra[[10]](#footnote-10). Tính từ năm 2021 đến nay, toàn Tỉnh có 1.723 doanh nghiệp thành lập mới, đạt 57,4% so với chỉ tiêu Nghị quyết số 02-NQ/TU đến cuối nhiệm kỳ *(theo chỉ tiêu Nghị quyết số 02-NQ/TU, giai đọan 2021 - 2025 có 3.000 thành lập mới)*, nâng tổng số doanh nghiệp thực tế còn hoạt động đến nay là 5.250 doanh nghiệp[[11]](#footnote-11).

**3. Tình hình quản lý nhà nước đối với các hoạt động khởi nghiệp:**

Giai đoạn 2021-2022, công tác ươm tạo các dự án khởi nghiệp được triển khai thực hiện khá tốt[[12]](#footnote-12); hệ sinh thái khởi nghiệp có nhiều chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động truyền cảm hứng khởi nghiệp, ươm tạo, kết nối cộng đồng khởi nghiệp, nâng cao năng lực quản trị điều hành, phát triển doanh nghiệp.

Ngoài ra, Tỉnh đang tiến hành thành lập Không gian khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Tháp[[13]](#footnote-13), kêu gọi đầu tư xây dựng khu "Không gian khởi nghiệp và trưng bày sản phẩm khởi nghiệp" tại Khu công nghiệp Trần Quốc Toản.

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Ưu điểm:**

Trong xu thế hội nhập và phát triển hiện nay, nhiệm vụ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và khởi nghiệp là trọng tâm và động lực quan trọng phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Được sự quan tâm của các cấp, các ngành và địa phương, các chính sách của Trung ương và địa phương được triển khai thực hiện nhanh chóng, kịp thời đến cộng đồng doanh nghiệp, người dân. UBND Tỉnh đã ban hành các kế hoạch cụ thể hóa các chính sách phù hợp với thực tiễn địa phương, đồng thời chỉ đạo cụ thể trách nhiệm và nhiệm vụ của từng ngành, từng địa phương phải tận tâm, nhiệt huyết đồng hành cùng doanh nghiệp, người dân thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp và khởi nghiệp.

**2. Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân:**

**2.1. Hạn chế, tồn tại**:

Nhìn chung, các chính sách đã ban hành nhằm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ và hỗ trợ khởi nghiệp đã khá đầy đủ, bao quát trên các lĩnh vực. Tuy nhiên, việc triển khai các chính sách còn một số khó khăn, tồn tại nhất định nên kết quả tiếp cận các chính sách còn rất hạn chế, hiệu quả mang lại chưa cao, chưa là động lực thúc đẩy hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và khởi nghiệp trên địa bàn Tỉnh. Cụ thể:

- Công tác chỉ đạo triển khai các chính sách và hỗ trợ để tháo gỡ khó khăn đối với cơ chế, điều kiện tiếp cận chính sách chưa được các ngành, các cấp quan tâm đúng mức, còn tình trạng để doanh nghiệp tự bơi trong quá trình tiếp cận các chính sách, cụ thể như: Vai trò của Hiệp Hội, Hội doanh nghiệp triển khai các chính sách còn chưa thông suốt đến các doanh nghiệp thành viên, chậm ban hành cơ chế hướng dẫn thực hiện các chính sách theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ, từ đó số vốn Trung ương bố trí trong 02 năm (2022, 2023) 07 tỷ đồng không sử dụng được, có khả năng phải trả về Trung ương; chưa triển khai được công tác hỗ trợ đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 282/2019/NQ-HĐND ngày 08/10/2019 của HĐND Tỉnh quy định nội dung và mức chi từ NSNN để thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, như: từ năm 2021 đến nay thu hút được 227 dự án, ý tưởng dự thi nhưng chưa phát sinh hồ sơ đề nghị hỗ trợ của doanh nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; riêng Nghị quyết số 331/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND Tỉnh về việc ban hành chính sách tiếp cận, hỗ trợ tín dụng khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cùng với những quy định nhằm để bảo toàn nguồn vốn ngân sách nhà nước trong cho vay và bảo lãnh cho vay từ Quỹ Bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa và Hỗ trợ khởi nghiệp nên kết quả triển khai rất hạn chế, từ năm 2021 đến nay, có 04 doanh nghiệp đủ điều kiện vay vốn và bảo lãnh, với tổng vốn là 7,3 tỷ đồng/120 tỷ đồng đã được ngân sách cấp; đối với hỗ trợ lãi suất vay vốn các ngân hàng, đây là những điều kiện rất khó để doanh nghiệp muốn tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi, thậm chí có những chính sách không giải ngân được nguồn vốn, như: chưa phát sinh gói tín dụng 120.000 tỷ đồng giải quyết khó khăn lĩnh vực bất động sản nhà ở xã hội, chương trình tín dụng 15.000 tỷ đồng hỗ trợ đối với lĩnh vực lâm sản, thuỷ sản và chương trình hỗ trợ lãi suất 2% theo Nghị định 31/2022/NĐ-CP phát sinh rất hạn chế: có 22 khách hàng tiếp cận, với số vốn hỗ trợ lãi suất là 17,96 tỷ đồng,…

- Ngoài ra, các cơ chế chính sách hỗ trợ về khởi nghiệp và phát triển sản phẩn OCOP còn thiếu và yếu, chưa thật sự hỗ trợ hiệu quả để phát triển các loại hình này trong thời gian qua, như: doanh nghiệp khởi nghiệp thiếu kinh nghiệm viết phương án sản xuất kinh doanh, một số sản phẩm OCOP không muốn tái thẩm định và tham gia chương trình,…

- Công tác chỉ đạo, điều phối trong quản lý nhà nước thực hiện các chính sách có mặt chưa chặt chẽ, thiếu quyết liệt.

- Công tác đánh giá hiệu quả của việc triển khai phổ biến các chính sách đến thành viên, hội viên của các Hiệp hội, Hội Doanh nghiệp, doanh nhân và các tổ chức chính trị - xã hội còn cứng nhắc mang tính hành chính, chưa được quan tâm đúng mức và thường xuyên.

**2.2. Nguyên nhân:**

a) Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác xây dựng, ban hành một số chính sách ở địa phương tổ chức lấy ý kiến chưa rộng rãi đối với các đối tượng chịu sự tác động và được thụ hưởng nên chính sách chưa phù hợp với yêu cầu thực tế phát triển của địa phương.

- Công tác triển khai và đánh giá kết quả tuyên truyền các chính sách qua các kênh chưa được thực hiện thường xuyên và đầy đủ.

- Việc tham mưu ban hành các cơ chế, điều kiện để tiếp cận các chính sách còn mang tính bảo toàn nguồn vốn hỗ trợ khá cao, còn đẩy trách nhiệm rủi ro về cho đối tượng thụ hưởng chính sách.

- Các ngành, các cấp thiếu tính chủ động trong tham mưu cơ quan có thẩm quyền kịp thời tháo gỡ những tồn tại, khó khăn đối với các cơ chế, điều kiện để hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận các chính sách đã ban hành.

- Công tác cụ thể hoá, tổ chức triển khai thực hiện một số chính sách còn chậm, việc cân đối nguồn lực từ ngân sách thực hiện các chính sách còn hạn chế, nhiều chính sách đã ban hành nhưng không có nguồn lực thực hiện. Ngoài ra, một số chính sách quy định mức đối ứng còn cao và năng lực triển khai dự án của các nhà đầu tư còn hạn chế.

b) Nguyên nhân khách quan:

- Một số chính sách Trung ương chậm ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện như quy định về công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập theo Luật Doanh nghiệp năm 2020; các chính sách quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ; công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động khởi nghiệp,…

- Cơ sở hạ tầng công nghệ và năng lực công nghệ nội tại của doanh nghiệp trong Tỉnh chưa phát triển kịp theo tiêu chí *"Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo".*

- Quy định hoạt động bảo lãnh tín dụng DNNVV và hỗ trợ khởi nghiệp phải bảo toàn vốn và có cơ chế xử lý rủi ro chưa rõ ràng.

**III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Nhằm quản lý chặt chẽ và nâng cao hiệu quả thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp trên địa bàn Tỉnh trong thời gian tới, Thường trực HĐND Tỉnh kiến nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh một số nội dung sau:

**1.** Rà soát, ban hành kế hoạch tiếp tục tuyên truyền sâu rộng về các chính sách, quy định liên quan đến hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp. Trong đó, đánh giá chặt chẽ công tác phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, Hiệp hội doanh nghiệp trong tuyên truyền các chính sách.

**2.** Tổ chức rà soát, đánh giá tổng thể các chính sách có liên quan của Trung ương và của Tỉnh hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và khởi nghiệp còn hiệu lực. Trong đó, tập trung rà soát lại các vướng mắc, khó khăn, nguyên nhân trong quá trình triển khai thực hiện, từ đó đề xuất hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh chính sách phù hợp với thực tiễn địa phương tạo điều kiện cho cộng đồng doanh nghiệp, khởi nghiệp tiếp cận được chính sách.

**3.** Trong tham mưu xây dựng, ban hành các chính sách ở địa phương đảm bảo thực hiện đúng theo quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, nhất là việc tổ chức lấy ý kiến rộng rãi các đối tượng chịu sự tác động của chính sách và cân đối nguồn lực đảm bảo để chính sách triển khai mang tính khả thi cao.

**4.** Khẩn trương rà soát, hoàn chỉnh các cơ chế, điều kiện và thủ tục hồ sơ thực hiện các nội dung hỗ trợ của Trung ương và của Tỉnh đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp khởi nghiệp tiếp cận các chính sách được thuận lợi hơn, mang lại hiệu quả cao.

**5.** Chỉ đạo ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trực tiếp làm cầu nối tạo điều kiện hỗ trợ người sản xuất, kinh doanh trong việc xây dựng đề án kinh doanh, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn từ các chính sách.

**6.** Nghiên cứu đề xuất các chính sách địa phương (ngoài các chính sách Trung ương hiện hành) hỗ trợ khuyến khích các hộ kinh doanh phát triển lên doanh nghiệp được dễ dàng, thuận lợi, sát thực tiễn.

**7.** Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức các chương trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo nghề cho người lao động khu vực biên giới, vùng sâu, vùng xa nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực lao động có kỹ năng, có tay nghề của doanh nghiệp và thị trường lao động trong Tỉnh và lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

**8.** Xem xét giải quyết các kiến nghị hợp lý của một số cơ quan, đơn vị, địa phương *(Phụ lục kèm theo).*

Trên đây là Báo cáo của Đoàn giám sát về tình hình triển khai, kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp trên địa bàn Tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **TM. ĐOÀN GIÁM SÁT** |
| - Thường trực HĐND Tỉnh;  - Các Ban của HĐND Tỉnh;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND Tỉnh;  - Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND. | **TRƯỞNG ĐOÀN**  **PHÓ CHỦ TỊCH HĐND TỈNH**  **Nguyễn Thị Kim Tuyến** |

1. Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Du lịch và Đầu tư, Hiệp hội Doanh nghiệp Tỉnh, Hội doanh nhân trẻ Tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - CN tỉnh Đồng Tháp, Quỹ Đầu tư phát triển Tỉnh (Quỹ bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa và hỗ trợ khởi nghiệp). [↑](#footnote-ref-1)
2. Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy địnhchi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều củaLuật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 30/9/2021 của Tỉnh ủy về phát triển doanh nghiệp và thúc đẩy khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 331/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND Tỉnh về việc ban hành chính sách tiếp cận, hỗ trợ tín dụng khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Nghị quyết số 380/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND Tỉnh về danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của địa phương do Quỹ Đầu tư phát triển Tỉnh thực hiện đầu tư trực tiếp và cho vay giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 282/2019/NQ-HĐND ngày 08/10/2019 của HĐND Tỉnh quy định nội dung và mức chi từ NSNN để thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. [↑](#footnote-ref-2)
3. Đến nay, tổng nguồn vốn do Quỹ quản lý trên 120 tỷ đồng, trong đó ngân sách nhà nước cấp 100 tỷ đồng và lợi nhuận tích lũy trên 20 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-3)
4. Nghị quyết số 380/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND Tỉnh về việc danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của địa phương do Quỹ Đầu tư phát triển Tỉnh thực hiện đầu tư trực tiếp và cho vay giai đoạn 2021-2025. [↑](#footnote-ref-4)
5. Nghị quyết số 282/2019/NQ-HĐND ngày 08/10/2019 của HĐND Tỉnh quy định nội dung và mức chi từ NSNN để thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. [↑](#footnote-ref-5)
6. Đã tổ chức 06 đợt tập huấn về phát triển nhãn hiệu, bao bì sản phẩm; 17 đơn vị thực hiện quảng bá nhãn hiệu, … tổng số tiền hỗ trợ là 343 triệu đồng. Hỗ trợ 03 doanh nghiệp tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử uy tín trong và ngoài nước,… hỗ trợ giải pháp SEO cho 25 doanh nghiệp, dự án khởi nghiệp. Thực hiện chuyển giao công nghệ cho 22 DN, HTX trên địa bàn Tỉnh. Năm 2022, đã cấp Giấy chứng nhận “Made in Dong Thap” cho 05 doanh nghiệp, hộ kinh doanh với 07 sản phẩm,… [↑](#footnote-ref-6)
7. Có 04 KCN được quy hoạch, với quy mô diện tích gần 550 ha, trong đó có 03 KCN đang hoạt động gồm: Sa Đéc, Sông Hậu, Trần Quốc Toản (thu hút 61 dự án, tỷ lệ lấp đầy bình quân mỗi khu đạt 88,51%); 01 KCN đang triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng (KCN Tân Kiều thuộc huyện Tháp Mười). [↑](#footnote-ref-7)
8. Có 15 CCN. Trong đó, 12 CCN đã đi vào hoạt động với tổng diện tích 411,89 ha (tỷ lệ lấp đầy bình quân mỗi cụm đạt 77,94%), có 01 CCN đang đầu tư hạ tầng cho giai đoạn 1 (CCN Quảng Khánh), CCN Định An đang kêu gọi nhà đầu tư, CCN An Hòa sẽ quyết định chủ trương trong năm 2023. [↑](#footnote-ref-8)
9. Nghị quyết số 331/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của HĐND Tỉnh về việc ban hành chính sách tiếp cận, hỗ trợ tín dụng khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. [↑](#footnote-ref-9)
10. Quyết định số 924/QĐ-UBND-HC ngày 07/9/2015 của UBND Tỉnh về Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập. [↑](#footnote-ref-10)
11. Tổng số doanh nghiệp thực tế còn hoạt động đến nay là 5.250, trong đó doanh nghiệp thuộc khu vực nông - lâm - thủy sản chiếm khoảng 3,28%; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm khoảng 37,56%; khu vực thương mại - dịch vụ chiếm khoảng 59,17%%. Số doanh nghiệp giải thể và bỏ địa chỉ kinh doanh là 1.021 doanh nghiệp; tỷ lệ doanh nghiệp còn tồn tại sau gia nhập thị trường đạt 40%. Số doanh nghiệp giải thể và rời bỏ thị trường giai đoạn 2021 - 2023 chủ yếu thuộc lĩnh vực xây dựng, thương mại và dịch vụ. [↑](#footnote-ref-11)
12. Đã tổ chức 03 cuộc thi khởi nghiệp cấp Tỉnh; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Tỉnh tổ chức 09 cuộc thi cấp huyện, tiếp nhận 158 hồ sơ dự thi; cuộc thi "Ý tưởng khởi nghiệp cho học sinh Trung học" do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thu hút hơn 1.600 ý tưởng, dự án tham gia, trong đó có 229 ý tưởng, dự án đã được chọn vào vòng chung kết; Hội Liên hiệp Phụ nữ Tỉnh tổ chức cuộc thi khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo với 76 dự án tham gia, trong đó có 23 dự án vào vòng chung kết. [↑](#footnote-ref-12)
13. Quyết định số 947/QĐ-UBND.HC ngày 14/7/2021 của UBND Tỉnh về Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Không gian Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Tháp. [↑](#footnote-ref-13)